

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN NGỌC HIỂN
TỈNH CÀ MAU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 12/2018/HNGĐ-ST
Ngày 08-02-2018
V/v tranh chấp ly hôn.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NGỌC HIỂN, TỈNH CÀ MAU**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Mỹ Phương.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Trần Minh Trí.

Ông Lê Quốc Trung.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phan Thị Như là Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Ngọc Hiển, tỉnh Cà Mau.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ngọc Hiển tham gia phiên tòa: Bà Huỳnh Thị Thúy Linh – Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 02 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Ngọc Hiển xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 235/2017/TLST – HNGĐ ngày 02 tháng 10 năm 2017 về tranh chấp ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 179/2017/QĐXXST – HNGĐ ngày 11 tháng 12 năm 2017 và Quyết định hoãn phiên tòa số 03/2018/QĐST- HNGĐ ngày 22 tháng 01 năm 2018, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chị Trương Thị Q, sinh năm 1973 (có mặt).

Cư trú tại: ấp L, xã Đ, huyện N, tỉnh Cà Mau.

- *Bị đơn:* Anh Ngô D, sinh năm 1973 (vắng mặt).

Cư trú tại: ấp L, xã Đ, huyện N, tỉnh Cà Mau.

NỘI DUNG CỦA VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, bản tự khai ngày 12/9/2017 và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ nguyên đơn chị Trương Thị Q trình bày:

Về hôn nhân: Chị và anh Ngô D tự nguyện chung sống vào năm 2004, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường 3, thành phố B, tỉnh Bạc Liêu. Trong cuộc sống gia đình anh D thường xuyên ăn chơi, cờ bạc không lo lắng trong kinh tế gia

đình mà giao cho chị lo toan tất cả, anh D còn thường xuyên nhậu nên dẫn đến cự cãi và không giữ uy tín cho chị. Lúc có khách hàng đến liên hệ thì anh muốn chửi là chửi nên chị cảm thấy không còn uy tín với hàng xóm. Mặc dù chị đã khuyên bảo nhiều lần nhưng không thành. Ngoài ra, anh D còn ghen tuông vô cớ trong khi làm ăn kinh tế gia đình điện thoại nói chuyện với khách làm ăn thì anh D cũng cho là nói chuyện tình cảm với người khác. Gần đây nhất anh D còn đem chiếc xe đi bán để chi xài cá nhân, thậm chí điện thoại anh D cũng bán để thỏa mãn việc chơi bời. Mặc dù, gia đình hai bên đã khuyên bảo hàn gắn nhiều lần nhưng không mang lại kết quả. Nay xét thấy hôn nhân không đảm bảo hạnh phúc nên chị yêu cầu được ly hôn với anh Ngô D.

Về nuôi con chung: Gồm có 01 người Ngô N, sinh ngày 09/02/2006. Sau khi ly hôn chị yêu cầu con có nguyện sống với ai thì người đó nuôi, người không nuôi con không phải cấp dưỡng.

Về chia tài sản: Chị và anh D tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Theo các lời khai trong quá trình giải quyết vụ bị đơn anh Ngô D trình bày:

Về hôn nhân: Về thời gian kết hôn, đăng ký kết hôn như trình bày của chị Q là đúng. Trong cuộc sống gia đình, giữa anh và chị Q không có xảy ra mâu thuẫn gì, việc chị Q cho rằng anh không lo làm ăn gì trong kinh tế gia đình là có nhưng 03 năm nay thì anh đã chăm lo làm ăn và đã ăn năn hối lỗi nên việc chị Q trình bày hiện nay anh không lo làm ăn là không đúng. Anh không có ghen tuông đối với vợ, việc chị Q nghe điện thoại nói chuyện với các mối làm ăn thì anh không ghen tuông. Do anh không biết chữ nên việc làm ăn kinh tế trong gia đình là do chị Q đảm trách, còn anh thì lo việc nấu cơm, chăm sóc con cái trong gia đình. Nay anh còn thương vợ, con và đã được gia đình hai bên hàn gắn nhưng chị Q chưa đồng ý tha lỗi cho anh, anh hứa sẽ yêu thương vợ con hơn và mong chị Q cho anh thời gian để hàn gắn tình cảm. Nay chị Q yêu cầu ly hôn anh không đồng ý.

Về nuôi con chung: Gồm có 01 người Ngô N, sinh ngày 09/02/2006. Nếu Tòa án giải quyết cho anh và chị Q ly hôn thì việc nuôi con theo nguyện vọng của con. Anh không yêu cầu cấp dưỡng.

Về chia tài sản: Anh và chị Q tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại phiên tòa chị Q vẫn bảo lưu quan điểm.

Ý kiến của Kiểm sát viên: Việc thụ lý vụ án là đúng thẩm quyền. Quá trình tiến hành tố tụng và tham gia tố tụng được thực hiện đúng trình tự pháp luật quy định. Do yêu cầu của chị Q là có cơ sở nên đề nghị chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Q.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng: Anh Ngô D đã triệu tập họp lệ nhiều lần nhưng vẫn vắng mặt nên căn cứ khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự xét xử vắng mặt anh Ngô D.

[2] Về hôn nhân: Chị Trương Thị Q và anh Ngô D tìm hiểu và kết hôn năm 2004 và đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường 3, thành phố B, tỉnh Bạc Liêu, theo giấy chứng nhận kết hôn số 193 năm 2004 đây là hôn nhân hợp pháp nên được pháp luật công nhận là vợ chồng. Chị Q nhận thấy hôn nhân không còn hạnh phúc nên yêu cầu xin ly hôn, anh D không đồng ý. Hội đồng xét xử xét thấy: Mâu thuẫn trong cuộc sống vợ chồng của chị Q và anh D là có xảy ra. Mặc dù anh D không đồng ý ly hôn nhưng từ lúc chị Q yêu cầu ly hôn đến nay anh chị cũng không giải quyết được mâu thuẫn, hơn nữa chị Q đã nhiều lần yêu cầu ly hôn, những lần trước chị Q đã cho anh D cơ hội để hàn gắn nhưng đến nay vẫn không có kết quả giữa vợ chồng không quan tâm chăm sóc lẫn nhau, nếu duy trì hôn nhân cũng không đem lại hạnh phúc cho anh chị. Xét thấy, mâu thuẫn đã đến mức trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, căn cứ vào khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị Trương Thị Q, chị Q được ly hôn với anh Ngô D.

[3] Về nuôi con chung: Gồm có 01 người tên Ngô N, sinh ngày 09/02/2006. Sau khi ly hôn chị Q và anh D đều có ý kiến là con có nguyện vọng theo ai người đó nuôi và không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con. Đối với Ngô N, sinh ngày 09/02/2006 có nguyện vọng ở cùng chị Q. Hội đồng xét xử xét thấy, cháu N có đơn nguyện vọng được sống cùng chị Q, chị Q đủ điều kiện đảm bảo cho việc nuôi con và phù hợp với nguyện vọng của cháu N, căn cứ Điều 81 Luật hôn nhân và gia đình để chị Q tiếp tục nuôi dưỡng cháu Ngô N, sinh ngày 09/02/2006. Đương sự không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con nên không đặt ra xem xét. Anh D có quyền, nghĩa vụ thăm nom con không ai được cản trở.

[4] Về chia tài sản: Đương sự không yêu cầu nên không xem xét giải quyết.

[5] Án phí: Căn cứ khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội thì chị Trương Thị Q phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm. Chị Trương Thị Q đã dự nộp 300.000 đồng theo biên lai thu tiền số 0013853 ngày 02/10/2017 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Ngọc Hiển được chuyển thu.

[6] Các đương sự có quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự xét xử vắng mặt anh Ngô D.

Áp dụng khoản 1 Điều 56; Điều 81; Điều 82 của Luật Hôn nhân và Gia đình.

Căn cứ khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, tuyên xử:

1. Về hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Trương Thị Q, chị Q được ly hôn với anh Ngô D.

2. Về nuôi con chung: Chị Trương Thị Q được tiếp tục nuôi dưỡng cháu Ngô N, sinh ngày 09/02/2006.

Anh Ngô D không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở nhưng không được lạm dụng quyền thăm nom con để gây ảnh hưởng đến việc nuôi con của chị Trương Thị Q.

3. Về chia tài sản: Đương sự không yêu cầu nên không xem xét giải quyết.

4. Án phí dân sự sơ thẩm chị Trương Thị Q phải chịu 300.000 đồng. Chị Trương Thị Q đã dự nộp 300.000 đồng theo biên lai thu tiền số 0013853 ngày 02/10/2017 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Ngọc Hiển được chuyển thu.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Đương sự có mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Cà Mau;
- VKSND huyện Ngọc Hiển;
- Chi cục THADS huyện Ngọc Hiển;
- Các đương sự;
- UBND phường 3, TP.Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Mỹ Phương

